

Họ và tên : MSSV:

NỘI DUNG ĐỀ THI

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1.

Ông Trưởng Phòng hành chánh trong một công ty (có 5 Phòng trực thuộc giám đốc công ty) quản lý số lượng nhân viên trong phòng là 14 người, chia thành 3 nhóm: nhóm hành chánh-văn thư, đội xe và nhóm bảo vệ (mỗi nhóm có một nhóm trưởng). Vậy Ông Trưởng Phòng Hành chánh đó là:

- a. Người quản trị cấp cao.
- b. Người quản trị cấp thấp.
- c. Người quản trị cấp chỉ huy.
- d. Người quản trị cấp trung.

Câu 2.

Hình thành các bộ phận trong một tổ chức là hoạt động thuộc chức năng:

- a. Lãnh đạo
- b. Kiểm soát
- c. Hoạch định
- d. Tổ chức

Câu 3.

Những nhà quản trị cấp cơ sở dành nhiều thời gian nhất cho hoạt động?

- a. Xây dựng chiến lược tổng quát và phát triển tổ chức
- b. Hướng dẫn và động viên các thuộc cấp trong các công việc hàng ngày
- c. Xây dựng kế hoạch tác nghiệp
- d. Thực thi các chiến lược và kế hoạch của tổ chức

Câu 4.

Nội dung nào sau đây là hạn chế của lý thuyết quản trị hành chính?

- a. Năng suất lao động cao nếu tổ chức được sắp xếp hợp lý
- b. Chỉ áp dụng tốt trong môi trường ổn định
- c. Nguyên tắc quản trị vẫn được áp dụng đến ngày nay
- d. Hình thức tổ chức, phân công, phân quyền vẫn được sử dụng trong các trường phái quản trị hiện đại

Câu 5.

Nội dung nào sau đây là ưu điểm của lý thuyết quản trị hành chính?

- a. Chỉ áp dụng tốt trong môi trường ổn định
- b. Ít chú ý đến con người và xã hội
- c. Năng suất lao động cao nếu tổ chức được sắp xếp hợp lý
- d. Dùng vật chất để kích thích người lao động nâng cao năng suất

Câu 6.

Theo Max Weber, quyền hành của nhà quản trị chỉ đầy đủ nếu có đủ 3 yếu tố. Yếu tố nào sau đây không thuộc quan điểm của Weber?

- a. Cấp dưới bầu nên chức vụ của cấp trên
- b. Đảm nhận chức vụ hợp pháp
- c. Chức vụ đó là “chính đáng”
- d. Nhà quản trị có khả năng và các đức tính khiến cấp dưới tin tưởng

Câu 7.

DN thường có thể kiểm soát tốt nhóm môi trường nào?

- a. Môi trường bên trong.

- b. Môi trường vi mô (ngành).
- c. Môi trường vĩ mô.
- d. Môi trường bên ngoài.

Câu 8.

Chọn nhóm yếu tố không thuộc nhóm môi trường vi mô.

- a. Đối thủ cạnh tranh.
- b. Văn hóa xã hội
- c. Người cung cấp.
- d. Khách hàng.

Câu 9.

Nghiên cứu môi trường trong trạng thái động là để:

- a. Xác định môi trường của tổ chức đang hoạt động chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố chính nào
- b. Xác định tính chất và mức độ ảnh hưởng của môi trường đó nhiều hay ít, thuận lợi và tác hại của nó như thế nào đối với tổ chức
- c. Xác định kết cấu của môi trường
- d. Giúp nhà quản trị dự đoán được sự tác động của các yếu tố môi trường đến tổ chức của mình thông qua xu hướng biến đổi cũng như sự tác động qua lại giữa chúng trong quá trình biến đổi

Câu 10.

Nội dung của hoạch định bao gồm các yếu tố dưới đây trừ việc:

- a. Thiết lập hệ thống mục tiêu của doanh nghiệp
- b. Phân tích dây truyền giá trị
- c. Xây dựng hệ thống kiểm soát
- d. Phát triển chiến lược

Câu 11.

Những yêu cầu nào đối với mục tiêu lợi nhuận của doanh nghiệp là không cần thiết:

- a. Tỷ suất lợi nhuận chung của doanh nghiệp
- b. Xác định trên cơ sở phân tích nội tại
- c. Trong thời gian 5 năm
- d. Doanh nghiệp phải có nỗ lực cao mới đạt được

Câu 12.

Mô hình năm áp lực cạnh tranh là quan điểm của tác giả nào sau đây ?

- a. Garry D. Smith
- b. Fred R. David
- c. Michael E. Porter
- d. Tất cả đều sai

Câu 13.

Việc hình thành và thực hiện chiến lược được cụ thể hóa qua ba giai đoạn, đó là những giai đoạn nào?

- a. Giai đoạn xây dựng; giai đoạn triển khai chiến lược; giai đoạn kiểm tra chiến lược
- b. Giai đoạn phân tích chiến lược; giai đoạn triển khai chiến lược; giai đoạn thích nghi chiến lược
- c. Giai đoạn xây dựng và phân tích chiến lược; giai đoạn triển khai chiến lược; giai đoạn kiểm tra và thích nghi chiến lược
- d. Giai đoạn xây dựng và phân tích chiến lược; giai đoạn triển khai chiến lược; giai đoạn kiểm tra chiến lược

Câu 14.

Sức ép của các nhà cung cấp giảm nếu:

- a. Chỉ có một số ít các nhà cung cấp
- b. Doanh số mua của doanh nghiệp chiếm một tỷ trọng nhỏ trong sản lượng của nhà cung cấp
- c. Sản phẩm của người cung cấp được khác biệt hoá cao
- d. Chi phí chuyển đổi nhà cung cấp thấp

Câu 15.

Quyết định quản trị là

- a. Sự lựa chọn của nhà quản trị
- b. Mệnh lệnh của nhà quản trị

- c. Ý tưởng của nhà quản trị
- d. Sản phẩm của lao động quản trị

Câu 16.

Bước ra quyết định nào dưới đây không thuộc kỹ thuật Nhóm danh định:

- a. Trước khi thảo luận, các thành viên độc lập viết các ý tưởng;
- b. Các thành viên lần lượt trình bày ý tưởng của mình cho đến hết (các ý tưởng được ghi lại)
- c. Nhóm thảo luận và đánh giá
- d. Các thành viên độc lập cho điểm các ý tưởng.

Câu 17.

Điều kiện chắc chắn, rủi ro hoặc bất trắc là những vấn đề mà nhà quản trị phải xem xét trong giai đoạn nào của quá trình ra quyết định

- a. Nhận dạng và xác định vấn đề
- b. Xây dựng các phương án ra quyết định
- c. Đánh giá và lựa chọn các phương án ra quyết định
- d. Thực hiện các quyết định

Câu 18.

Mối quan hệ giữa tầm hạn quản trị và số lượng tầng nấc trung gian trong bộ máy quản lý là

- a. Tỷ lệ thuận
- b. Tỷ lệ nghịch
- c. Không có mối quan hệ
- d. Tất cả đều sai

Câu 19.

Ưu điểm của mô hình cơ cấu tổ chức theo chức năng là

- a. Sử dụng được các chuyên gia giỏi
- b. Tôn trọng nguyên tắc thống nhất chỉ huy
- c. Đỡ tốn chi phí
- d. Các bộ phận dễ dàng phối hợp với nhau

Câu 20.

Nhà quản trị cần phải uỷ quyền cho cấp dưới trong trường hợp:

- a. Môi trường ổn định
- b. Cấp dưới không muốn tham gia vào việc ra quyết định
- c. Các quyết định chiến lược
- d. Hiệu quả triển khai các chiến lược phụ thuộc vào sự linh hoạt khi ra quyết định

Câu 21.

Quyền lực ép buộc được nhà lãnh đạo sử dụng nhằm mục đích nào sau đây?

- a. Giúp nâng cao khả năng thuyết phục của người lãnh đạo.
- b. Thúc đẩy người khác làm những điều mà họ có thể không muốn làm.
- c. Hấp dẫn sự ngưỡng mộ từ người khác.
- d. Cả ba câu đều đúng.

Câu 22.

Quyền lực vị trí của nhà lãnh đạo thể hiện qua nhóm nào sau?

- a. Quyền lực hợp pháp, quyền lực khen thưởng, quyền lực ép buộc.
- b. Quyền lực hợp pháp, quyền lực chuyên môn, quyền lực ép buộc.
- c. Quyền lực hợp pháp, quyền lực khen thưởng, quyền lực đại diện.
- d. Quyền lực hợp pháp, quyền lực chuyên môn, quyền lực đại diện.

Câu 23.

“Theo quan điểm quản trị hiện đại, người lãnh đạo hiện đại là người....đến người khác để đạt được mục tiêu của tổ chức”

- a. Ra lệnh
- b. Bắt buộc
- c. Tác động
- d. Truyền cảm hứng

Câu 24.

Dựa theo lý thuyết của Maslow, nhu cầu cần được thỏa mãn đầu tiên

- a. Sinh lý
- b. Tâm lý
- c. Tự thể hiện
- d. Xã hội

Câu 25.

Lý thuyết E.R.G của C. Alderfer có cội nguồn từ lý thuyết của

- a. Herzberg
- b. Maslow
- c. Vroom
- d. Tất cả các câu trên đều không đúng

Câu 26.

Theo Mc. Clelland, để động viên tốt nhân viên thừa hành, thì nhà quản trị nên chú trọng vào việc:

- a. thỏa mãn nhu cầu vật chất của họ
- b. mang sự thành công đến cho họ
- c. phân quyền tốt cho họ
- d. Tất cả các câu trên đều không đúng

Câu 27.

Chọn đáp án không phù hợp. Thông điệp của truyền thông trong quản trị là...

- a. Thông điệp theo thời gian
- b. Thông điệp bằng chữ viết
- c. Thông điệp không lời
- d. Thông điệp bằng lời nói

Câu 28.

Để giảm trừ các rào cản của quá trình truyền thông hiệu quả, tổ chức cần:

- a. Phát triển và sử dụng các kênh truyền thông chính thức
- b. Nhận thông tin phản hồi và rút kinh nghiệm
- c. Thay đổi cấu trúc nhóm/ tổ chức sao cho phù hợp với nhu cầu truyền thông.
- d. Cả a,b,c đều đúng

Câu 29.

Phương pháp kiểm tra phản hồi có nhược điểm là:

- a. Chi phí kiểm tra lớn hơn lợi ích thu được
- b. Khi phát hiện về vấn đề thì tổn thất đã xảy ra
- c. Chỉ có thể áp dụng trong các đơn vị sản xuất
- d. Không cung cấp thông tin giúp cải tiến sản phẩm

Câu 30.

Phát biểu nào dưới đây về mối quan hệ giữa chức năng hoạch định và kiểm tra là sai?

- a. Hai chức năng này không hỗ trợ cho nhau
- b. Hoạch định cung cấp thông tin cho việc kiểm tra
- c. Kiểm tra để thực hiện đúng như hoạch định
- d. Hai chức năng này có liên hệ chặt chẽ

B. PHẦN TỰ LUẬN

Có ý kiến cho rằng: “Sơ đồ tổ chức và bản mô tả công việc chính là cách làm cho mọi người cảm thấy họ có cương vị riêng – mỗi ô trong sơ đồ – và vì thế chỉ muốn khư khư giữ lấy. Do đó sơ đồ tổ chức là không cần thiết và cản trở sự phối hợp trong tổ chức”. Bạn có quan điểm ra sao với ý kiến nói trên? Biện luận quan điểm của bạn với những dẫn chứng và ví dụ trong thực tế.

-----Hết-----

Sinh viên được sử dụng sách, cán bộ coi thi không giải thích gì thêm